**BÀI 21. ĐẶC ĐIỂM NGÀNH NÔNG NGHIỆP NƯỚC TA**

**1. Nền nông nghiệp nước ta có thế mạnh về nền nông nghiệp nhiệt đới:**

**a. Điều kiện tự nhiên và tài nguyên thiên nhiên cho phép nước ta phát triển một nền nông nghiệp nhiệt đới:**

**\* Thuận lợi:**

+ Khí hậu nhiệt đới ẩm gió mùa, phân hóa đa dạng, nhiều khả năng xen canh tăng vụ

+ Địa hình và đất phân hóa đa dạng: Các vùng kinh tế đều có thế mạnh nông nghiệp khác nhau

**\* Khó khăn:**

+ Sâu bệnh

+ Thiên tai và thời tiết không ổn định gây bấp bênh về mùa vụ

**b. Nước ta đang khai thác ngày càng có hiệu quả nền nông nghiệp nhiệt đới:**

- Phân bố các tập đoàn cây, con phù hợp ở các vùng nông nghiệp.

- Cơ cấu mùa vụ thay đổi với các giống ngắn ngày chịu được sâu bệnh và thu hoạch trước mùa mưa bão,lụt, hạn hán.

- Khai thác tốt tính mùa vụ do áp dụng tiến bộ khoa học –công nghệ.

- Sản xuất nông sản xuất khẩu được đẩy mạnh: cà phê, cao su, gạo…

**2.Phát triển nền nông nghiệp hiện đại sản xuất hàng hoá góp phần nâng cao hiệu quả của nông nghiệp nhiệt đới**.

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Đặc điểm | Nền nông nghiệp cổ truyền: | Nền nông nghiệp hàng hoá |
| Quy mô sản xuất | Nhỏ - thủ công | Lớn, sử dụng máy móc |
| Năng suất lao động | Thấp | Cao |
| Tính chất sản xuất | Tự cung tự cấp, đa canh | SX hàng hóa, chuyên môn hóa, liên kết nông –công nghiệp |
| Mục đích sản xuất | Quan tâm đến sản lượng | Vừa tạo sản lượng, quan trọng nhất là lợi nhuận |

**CÂU TRẮC NGHIỆM:**

**Câu 1.** Cây rau màu ôn đới được trồng ở đồng bằng sông Hồng vào vụ

A. Đông xuân. B. Hè thu. C. Mùa. D. Đông

**Câu 2.** Vùng có tỉ lệ đất chuyên dùng và thổ cư lớn nhất nước ta là

A. Trung du miền núi Bắc Bộ. B. Đồng bằng sông Hồng.

C. Đông Nam Bộ. D. Đồng bằng sông Cửu Long

**Câu 3.** Mô hình kinh tế đang phát triển mạnh đưa nông nghiệp nước ta tiến lên sản xuất hàng hoá là

1. Các doanh nghiệp nông, lâm, thuỷ sản. B. Các hợp tác xã nông, lâm, thuỷ sản.

C. Kinh tế hộ gia đình. D. Kinh tế trang trại.

**Câu 4.** Vụ đông đã trở thành vụ chính của vùng

A. Đồng bằng sông Hồng. B. Bắc Trung Bộ C. Duyên hải Nam trung Bộ. D. Đông Nam Bộ

**Câu 5.** Hình thành các vùng chuyên canh đã thể hiện

1. Sự phân bố cây trồng cho phù hợp hơn với các vùng sinh thái nông nghiệp.
2. Sự thay đổi cơ cấu cây trồng cho phù hợp với điều kiện sinh thái nông nghiệp.
3. Sự khai thác có hiệu quả hơn nền nông nghiệp nhiệt đới của nước ta.
4. Cơ cấu cây trồng đang được đa dạng hoá cho phù hợp với nhu cầu thị trường.

**Câu 6**. Đây **không** phải là tác động của khí hậu nhiệt đới ẩm gió mùa đến nông nghiệp của nước ta.

1. Tạo điều kiện cho hoạt động nông nghiệp thực hiện suốt năm.
2. Làm cho nông nghiệp nước ta song hành tồn tại hai nền nông nghiệp.
3. Cho phép áp dụng các hệ thống canh tác khác nhau giữa các vùng.
4. Làm tăng tính chất bấp bênh vốn có của nền nông nghiệp.

**Câu 7.** Nền nông nghiệp hàng hóa đặc trưng ở chỗ

1. Mỗi cơ cấu sản xuất, mỗi địa phương đều sản xuất nhiều loại sản phẩm.
2. Phần lớn sản phẩm là để tiêu dùng tại chỗ.
3. Người sản xuất quan tâm nhiều tới sản lượng.
4. Người nông dân quan tâm nhiều hơn tới thị trường tiêu thụ sản phẩm do họ sản xuất ra.

**Câu 8.** Đây là biểu hiện rõ nhất của việc chuyển đổi tư duy từ nền nông nghiệp cổ truyền sang nền nông nghiệp hàng hoá ở nước ta hiện nay

1. Nông nghiệp ngày càng được cơ giới hoá, thuỷ lợi hoá, hoá học hoá.
2. Các vùng chuyên canh cây công nghiệp đã gắn với các cơ sở công nghiệp chế biến.
3. Từ phong trào “Cánh đồng 5 tấn” trước đây chuyển sang phong trào “Cánh đồng 10 triệu” hiện nay.
4. Mô hình kinh tế trang trại đang được khuyến khích phát triển.

**Câu 9.** Thế mạnh nông nghiệp ở đồng bằng không phải là

A. Cây trồng ngắn ngày. B. Thâm canh, tăng vụ C. Nuôi trồng thủy sản. D. Chăn nuôi gia súc lớn

**Câu 10.**Vùng cực Nam Trung Bộ chuyên về trồng nho, thanh long, chăn nuôi cừu đã thể hiện

1. Sự chuyển đổi mùa vụ từ Bắc vào Nam, từ đồng bằng lên miền núi.
2. Việc áp dụng các hệ thống canh tác khác nhau giữa các vùng.
3. Việc khai thác tốt hơn tính mùa vụ của nền nông nghiệp nhiệt đới.
4. Các tập đoàn cây, con được phân bố phù hợp hơn với các vùng sinh thái nông nghiệp.

**Câu 11.** Hạn chế lớn nhất của nền nông nghiệp nhiệt đới của nước ta là

1. Tính mùa vụ khắt khe trong nông nghiệp.
2. Thiên tai làm cho nông nghiệp vốn đã bấp bênh càng thêm bấp bênh.
3. Mỗi vùng có thế mạnh riêng làm cho nông nghiệp mang tính sản xuất nhỏ.
4. Mùa vụ có sự phân hoá đa dạng theo sự phân hoá của khí hậu

**Câu 12.** Sự phân hoá của khí hậu đã ảnh hưởng lớn đến sự phát triển nông nghiệp của nước ta. Điều đó được thể hiện ở

1. Việc áp dụng các hệ thống canh tác khác nhau giữa các vùng.
2. Cơ cấu mùa vụ và cơ cấu sản phẩm nông nghiệp khác nhau giữa các vùng.
3. Tính chất bấp bênh của nền nông nghiệp nhiệt đới.
4. Sự đa dạng của sản phẩm nông nghiệp nước ta.

**Câu 13.** Đây là đặc trưng cơ bản nhất của nền nông nghiệp cổ truyền

1. Năng suất lao động và năng suất cây trồng thấp. B. Là nền nông nghiệp tiểu nông mang tính tự cấp tự túc.

C. Cơ cấu sản phẩm rất đa dạng. D. Sử dụng nhiều sức người, công cụ thủ công.

**Câu 14.** Trong hoạt động nông nghiệp của nước ta, tính mùa vụ được khai thác tốt hơn nhờ

1. Áp dụng nhiều hệ thống canh tác khác nhau giữa các vùng.
2. Cơ cấu sản phẩm nông nghiệp ngày càng đa dạng.
3. Đẩy mạnh hoạt động vận tải, áp dụng rộng rãi công nghiệp chế biến nông sản.
4. Các tập đoàn cây con được phân bố phù hợp với điều kiện sinh thái từng vùng.

**Câu 15.** Trong cơ cấu sử dụng đất ở nước ta, loại đất có khả năng tăng liên tục là

A. Đất nông nghiệp. B. Đất lâm nghiệp. C. Đất chuyên dùng và thổ cư. D. Đất chưa sử dụng

**Câu 16.** Tính mùa vụ được khai thác tốt hơn **không phải** nhờ vào việc

1. Đẩy mạnh hoạt động vận tải. B.Áp dụng rộng rãi các công nghệ chế biến

C. Sử dụng ngày càng nhiều công nghệ bảo quản nông sản D. Tăng cường sản xuất chuyên môn hóa

**Câu 17.** Ý nào sau đây không đúng với đặc trưng của nền nông nghiệp hàng hóa?

1. Sản xuất hàng hóa, chuyên môn hóa. B. Năng xuất lao động cao.

C. Người sản xuất quan tâm nhiều đến sản lượng. D.Sản xuất quy mô lớn, sử dụng nhiều máy móc.

**Câu 18.** Mô hình kinh tế đang phát triển mạnh đưa nông nghiệp nước ta tiến lên sản xuất hàng hoá là

1. Các doanh nghiệp nông, lâm, thuỷ sản. B. Các hợp tác xã nông, lâm, thuỷ sản.

C. Kinh tế hộ gia đình. D. Kinh tế trang trại.

**Câu 19.** Biểu hiện nào sau đây không đúng với việc nước ta đang khai thác ngày càng hiệu quả đặc điểm của nền nông nghiệp nhiệt đới?

1. Tính mùa vụ được khai thác tốt hơn B.Các tập đoàn cây, con được phân bố phù hợp với các vùng sinh thái

C. Cơ cấu mùa vụ có những thay đổi quan trọng D. Đẩy mạnh sản xuất, phục vụ nhu cầu trong nước

**Câu 20.** Nền nông nghiệp nước ta đang trong quá trình chuyển đổi rất sâu sắc, với tính chất sản xuất hàng hóa ngày càng cao, quy mô sản xuất ngày càng lớn mạnh, nên chịu sự tác động mạnh mẽ của

1. Các thiên tai ngày càng tăng B. Tính bấp bênh vốn có của nông nghiệp

C. Sự biến động của thị trường D. Nguồn lao động đang giảm

**Câu 21.** Ở nước ta, việc hình thành và mở rộng các vùng chuyên canh cây công nghiệp ở miền núi và trung du phải gắn liền với việc

A. Cải tạo đất đai. B. Trồng và bảo vệ vốn rừng.

C. Đẩy mạnh thâm canh. D. Giải quyết vấn đề lương thực

**Câu 22.** Đây là biện pháp có ý nghĩa hàng đầu đối với việc sử dụng hợp lí đất đai ở ĐB sông Hồng.

A. Đẩy mạnh thâm canh. B. Quy hoạch thuỷ lợi.

C. Khai hoang và cải tạo đất. D. Trồng rừng và xây dựng thuỷ lợi.

**Câu 23.** Đây là một vấn đề lớn đang đặt ra trong việc sử dụng hợp lí đất nông nghiệp ở hầu hết các tỉnh duyên hải miền Trung.

1. Trồng rừng phi lao để ngăn sự di chuyển của cồn cát. B. Quy hoạch các công trình thuỷ lợi để cải tạo đất.

C. Thay đổi cơ cấu mùa vụ để tăng hệ số sử dụng đất. D. Sử dụng đất cát biển để nuôi trồng thuỷ sản.